

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022HS-ST  
Ngày: 21/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Chung.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Lê Thanh Miện

Ông Nguyễn Ngọc Trứ

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Đức Nghiêm- Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 27/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 08/7/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** - sinh ngày 10/9/2004;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Nà Nong, thị trấn Ít Ong, huyện Mù Cang Lũ, tỉnh Sơn La;

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Dục Quang, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;

Con ông: Lò Văn Hội (đã chết); Con bà: Tòng Thị Xôm, sinh năm 1983;

Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ 1.

Tiền án, tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

\* Đại diện hợp pháp cho bị cáo:

+/- Bà Tòng Thị Xôm, sinh năm 1983 ( có mặt)

Địa chỉ: Bản Nà Nong, thị trấn Ít Ong, huyện Mù Cang Lũ, tỉnh Sơn La.

\* Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Văn Phương, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang (có mặt).

\* Đại diện chính quyền địa phương: UBND thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang do ông Nguyễn Thế Hùng, phó chủ tịch UBND thị trấn đại diện (có văn bản xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 04/4/2022, tại Tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Lò Văn T, sinh ngày 10/9/2004 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần bên phải tiếp đang mặc: 01 túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong có 01 (một) túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong chứa các viên nén màu hồng đỏ và màu xanh nghi là ma túy, Tiếp khai nhận đó là ma túy của Tiếp tàng trữ mục đích để sử dụng. Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ trong phong bì thư có ký hiệu “QT”. Ngoài ra, còn thu giữ của Tiếp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s có số IMEI: 356136092056094 (bút lục 14-16).

Ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở tại tổ dân phố Dục Quang, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả, không thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì (bút lục 29-31).

Ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng nghi là ma túy khi bắt quả tang thu giữ của Tiếp (bút lục 33).

Tại Kết luận giám định số: 542/KL-KTHS ngày 07/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

*“Trong 01(một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:*

*Các viên nén màu hồng đỏ và màu xanh đựng trong 01 (một) túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, được đựng trong 01(một) túi ni lon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có tổng khối lượng 11,247 gam, loại Methamphetamine”(bút lục 34).*

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội và nguồn gốc số ma túy của bị can như sau:

Buổi sáng ngày 04/4/2022, thông qua mối quan hệ xã hội, Tiếp biết và gọi điện thoại cho một người đàn ông (Tiếp không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, chỉ biết người này dùng số điện thoại 0834764092) để hỏi mua ma túy thì

được đối tượng này hẹn gặp tại quán Café 98 ở bờ hồ thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa. Sau đó, Tiếp thuê anh Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1973 ở thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên là lái xe taxi chở Tiếp sang huyện Hiệp Hòa. Khi đến điểm hẹn, anh Hùng đỗ xe trước cửa quán, một mình Tiếp đi lên tầng 02 gặp đối tượng hẹn bán ma túy cho Tiếp, người này đưa cho tiếp 01 túi ni lon chứa ma túy và bảo Tiếp cứ cầm ma túy về, sau đó chuyển khoản trả tiền sau. Tiếp cầm túi ma túy, đút vào túi quần bên phải, rồi đi xuống tầng 1. Khi Tiếp đi ra đến cửa quán cafe thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang.

Với nội dung trên Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKS-HH ngày 23/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2, Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lò Văn T từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/4/2022. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

3, Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đựng vật chứng đã được niêm phong.

Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu hồng, có số IMEI: 356136092056094 được đựng trong một phong bì ký hiệu “ĐT” đựng vật chứng đã được niêm phong.

4, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí cho bị cáo.

\* Người bào chữa cho bị cáo Tiếp nhất trí với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như phần xử lý vật chứng và các tình tiết giảm nhẹ TNHS. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, am hiểu pháp luật hạn chế và cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

\* Đại diện hợp pháp cho bị cáo là bà Tòng Thị Xôm, nhất trí với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, về mức hình phạt cũng như phần xử lý vật chứng và các tình tiết giảm nhẹ TNHS. Mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí với bài bảo chữa của Trợ giúp viên pháp lý.

Đại diện hợp pháp của bị cáo không có tranh luận gì và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ tội cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn T có mặt cũng đã hoàn toàn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 04/4/2022, tại thôn tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Lò Văn T, sinh ngày 10/9/2004 ở bản Nà Nong, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đang có hành vi tàng trữ trái phép 11,247 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS... Pháp

luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền lợi chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội. Do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Thái, am hiểu pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ TNHS cho bị cáo, bởi lẽ khi bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó cần áp dụng xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật về xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội.

[6]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Tiếp: Tiếp không biết tên, tuổi và địa chỉ nhà người đàn ông đó ở đâu, chỉ biết người này dùng số điện thoại 0834764092. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là anh Phạm Quốc Phương, sinh ngày 15/5/1981 ở phường Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, anh Phương khai từ trước tới nay anh Phương không sử dụng số thuê bao 0834764092, anh Phương không biết ai hiện đang sử dụng. Cơ quan điều tra cho Tiếp nhận dạng anh Phương, nhưng Tiếp xác định anh Phương không phải là người đã bán ma túy cho Tiếp. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối tượng bán ma túy cho Tiếp.

Đối với anh Nguyễn Văn Hùng là lái xe taxi chở Tiếp đến quán Cafe 98 để Tiếp mua ma túy, anh Hùng không biết Tiếp đi mua ma túy. Do vậy, không có căn cứ xử lý.

[7]. Về vật chứng của vụ án gồm: Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đựng vật chứng là chất ma túy đã được niêm phong. Cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu hồng, có số IMEI: 356136092056094 được đựng trong một phong bì ký hiệu “ĐT” đựng vật chứng đã được niêm phong, là phương tiện phạm tội, cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

[8]. Về hình phạt bổ xung và án phí: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Do vậy cần miễn hình phạt bổ xung và án phí cho bị cáo.

[9]. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 17; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

### 1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Lò Văn T: 05 (năm) năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/4/2022. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

### 2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu hồng, có số IMEI: 356136092056094 được đựng trong một phong bì ký hiệu “ĐT” đựng vật chứng đã được niêm phong.

**3. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CQCSĐT- CA. Huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Những người tham gia TT khác;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Chung**

